| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN ND HUYỆN VN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH THÁI NGUYÊN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ | |

*VN, ngày 06 tháng 8 năm 2020*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Trường Gi, sinh năm 1976.

Bị đơn: Chị Vi Thị Th, sinh năm 1980.

Đều cư trú tại: Số nhà 201, TL, ĐC, VN, Thái Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng nông nghiệp và PTNT huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Long Khánh H, sinh năm 1980.

Chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh.

2. Ngân hàng chính sách xã hội huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Thế V sinh năm 1972.

Chức vụ: Phó giám đốc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Trường Gi và chị Vi Thị Th.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Anh Hoàng Trường Gi và chị Vi Thị Th nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Hoàng Trường Gi và chị Vi Thị Th thỏa thuận giao cho anh Gi có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 20/5/2014 đến khi cháu B đủ 18 tuổi; giao cho chị Th có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thế H sinh ngày 22/4/2005 đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Các đương sự không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con, anh Gi và chị Th có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Gi, chị Th và Ngân hàng nông nghiệp và PTNT huyện VN thỏa thuận, anh Gi có trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp và PTNT huyện VN 600.000.000đ *(sáu trăm triệu)* tiền gốc và lãi phát sinh.

Anh Gi, chị Th và Ngân hàng chính sách xã hội huyện VN thỏa thuận, anh Gi có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện VN 70.000.000đ *(bảy mươi triệu)* tiền gốc và lãi phát sinh.

- **Về án phí:** Anh Gi thuận chịu 150.000$^{đ}$ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000$^{đ}$. Hoàn trả anh Gi 150.000$^{đ}$ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN theo biên lai số 0007702 ngày 20 tháng 7 năm 2020.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐT, HL, Lạng Sơn;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Hương**